TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 28/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thương** và bà **Vũ Thị Xuyến**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đức Ninh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Thanh B**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/12/1974, tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT: Tổ 9, khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 1, khu N, phường N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Quang B và bà Nguyễn Thị R; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Uông Bí. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Họ và tên: **Bùi Huy T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/7/1983, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKHKTT: Khu Q, phường M, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Huy B và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Uông Bí. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ 12A, khu 4, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Anh **Phạm Ngọc T**, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ 23B, khu P, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 05 phút ngày 02/11/2021, tại tổ 16B, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí phối hợp với Công an phường Q bắt quả tang Đỗ Thanh B và Bùi Huy T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của B và T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, lực lượng Công an thu giữ của T: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0866.446.460; 02 kim tiêm y tế. Thu giữ của B: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0901.576.848; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ - đen, biển kiểm soát 14T7-4675.

Bản Kết luận giám định số 2016/GĐMT ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; Khối lượng: 0,248gam.

Cáo trạng số 17/CT-VKSUB ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Đỗ Thanh B và Bùi Huy T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo vắng mặt, nhưng qua các lời khai trong quá trình điều tra đều khai nhận khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/11/2021, do nảy sinh nhu cầu sử dụng ma tuý Heroine nên Đỗ Thanh B gọi điện cho Bùi Huy T nhờ mua hộ ma tuý rồi cùng sử dụng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14T7-4675 đến km11 thuộc địa phận thị xã Quảng Yên đón T về Uông Bí và đưa cho T 220.000 đồng để mua ma tuý. Trên đường đi, B dừng xe để T vào hiệu thuốc ở khu vực phường N mua hai kim tiêm y tế sau đó T liên lạc qua điện thoại di động hẹn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở cổng chợ Y để mua ma tuý do đã nhiều lần mua của người này. B chở T đến trước cổng trụ sở Công an phòng cháy chữa cháy thuộc khu vực tổ 16B, khu B, phường Y đứng đợi, còn T đi bộ sang cổng chợ Y gặp người bán ma tuý, đưa 220.000 đồng của B, cho người này và được chỉ vào ngõ nhỏ gần chợ lấy ma tuý. T đi đến vị trí người đàn ông tả lấy 01 gói giấy màu trắng, tin tưởng bên trong có ma tuý cần mua nên cầm vào lòng bàn tay trái đi đến chỗ B đứng chờ. Khi T đi bộ đến vị trí B đứng thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra B và T. Quá trình kiểm tra, T dùng tay trái thả gói ma tuý xuống nền đường cách vị trí đứng 50cm nhằm trốn tránh nhưng đã bị phát hiện, bắt giữ và thu vật chứng.

Những người làm chứng anh Nguyễn Thành T, anh Phạm Ngọc T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Thanh B mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021.

Bị cáo Bùi Huy T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Về vật chứng của vụ án:*

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 2016/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Tiêu hủy: 02 sim số 0866.446.460, 0901.576.848 và 02 kim tiêm y tế.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 14T7-4675 thu giữ của bị cáo Đỗ Thanh B, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Hà Thu P, chị P cho B mượn và không biết việc B sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho cho chị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 05 phút ngày 02/11/2021, tại tổ 16B, khu B, phường Y, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Thanh B và Bùi Huy T bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,248gam ma túy loại Heroine, mục đích để cùng sử dụng.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về

các chất ma túy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong cộng đồng, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần có hình phạt phù hợp đối với các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng, cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

Đánh giá về mức độ và vai trò phạm tội: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo B là người rủ và đưa tiền cho bị cáo T đi mua ma túy về cùng sử dụng, còn bị cáo T là người liên hệ với người bán ma túy và trực tiếp đi mua ma túy. Do vậy bị cáo B có vai trò cao hơn bị cáo T trong vụ án.

* *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

* *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 2016/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của các bị cáo, là phương tiện các bị cáo liên lạc với nhau và liên lạc để mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 02 sim số 0866.446.460, 0901.576.848 và 02 kim tiêm y tế là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 14T7-4675 thu giữ của bị cáo Đỗ Thanh B, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Hà Thu P, chị P cho B mượn và không biết việc B sử dụng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho cho chị P nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] Những tình tiết khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ngày 02/11/2021 hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; ĐIều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Thanh B** và **Bùi Huy T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt:

Bị cáo **Đỗ Thanh B 15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021.

Bị cáo **Bùi Huy T 12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 2016/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 sim số 0866.446.460, 0901.576.848 và 02 kim tiêm y tế.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Toà án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Đỗ Thanh B và Bùi Huy T mỗi bị cáo phải nộp 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ - Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thanh Hà